

Số: 188/2017/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 20 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2017/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mộng T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp R, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh Thạch C, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Mộng T, sinh năm 1992 và anh Thạch C, sinh năm 1992.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Lê Thị Mộng T và anh Thạch C tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Thạch C được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thạch Thị Mộng K sinh ngày 16/02/2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Thạch C không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Mộng T tự nguyện tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010690 ngày 23/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang, chị T được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án huyện Cầu Ngang;
- UBND xã L, huyện C, Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Tranh**